

Số: **864** /SYT-VP
V/v triển khai kế hoạch đào tạo,
bồi dưỡng CCVC, đăng ký
danh sách bồi dưỡng lãnh đạo,
quản lý cấp phòng và chức danh
nghề nghiệp viên chức y tế năm 2022

Đồng Nai, ngày **27** tháng **01** năm 2022

Kính gửi:

- Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Văn phòng Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 328/SNV-QLBC&CCVC ngày 24/01/2022 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2022.

Sở Y tế triển khai đến Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và Văn phòng Sở thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022. Đề nghị các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, đảm bảo đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, gửi kế hoạch về Sở Y tế trước ngày 08/02/2022, qua địa chỉ Email: dongnaisoyte@gmail.com.

(Đính kèm Văn bản và phụ lục)

Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và Văn phòng Sở Y tế triển khai thực hiện./*th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Lưu: VT, VP.
(BP-TCCB)

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 328 /SNV-QLBC&CCVC

Đồng Nai, ngày 24 tháng 01 năm 2022

V/v triển khai thực hiện Kế hoạch
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công
chức, viên chức và cán bộ, công
chức cấp xã năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 5380/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2022;

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch (gửi kèm); trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

1. Trên cơ sở Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ¹, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh ban hành và tình hình thực tế của từng đơn vị để xây dựng kế hoạch thực hiện, đảm bảo đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; gửi kế hoạch về Sở Nội vụ **trước ngày 10/02/2022**, để theo dõi, đánh giá công vụ hàng năm.

2. Đối với các chương trình, tài liệu bồi dưỡng thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ, chương trình tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã...) phải được UBND tỉnh phê duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Do đó, đề nghị các đơn vị, nhất là các đơn vị được UBND tỉnh giao triển khai các lớp bồi dưỡng² chủ động biên soạn chương trình, tài liệu cho

¹ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ quy sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC

² Tại Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03 ban hành kèm Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC và CBCC cấp xã năm 2022.

phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, trình UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày khai giảng ít nhất 30 ngày làm việc.

Việc tổ chức triển khai các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cần lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp, có hiệu quả và từng bước khắc phục những khó khăn, hạn chế khi tổ chức thí điểm hình thức bồi dưỡng trực tuyến (nếu có).

3. Rà soát, sắp xếp công việc, tạo điều kiện cử cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định (theo lịch dự kiến khai giảng các lớp kèm theo), ưu tiên đối tượng cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số. Phối hợp theo dõi tình hình học tập, xử lý trách nhiệm khi cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các trường hợp quy định tại Điều 12 Quyết định số 05/QĐ-UBND; đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định³.

Việc chọn cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phải lưu ý một số điểm như sau:

- Đào tạo sau đại học phải căn cứ kế hoạch, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của đơn vị, điều kiện dự tuyển theo thông báo và cử cán bộ, công chức, viên chức theo khoản 2 Điều 4, Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Đảm bảo yêu cầu tham gia các chương trình bồi dưỡng theo quy định, trong đó:

- + Công chức phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức trước khi bổ nhiệm ngạch; viên chức phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trước khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

- + Cán bộ, công chức, viên chức tham gia học các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức và theo nhu cầu bản thân, thời gian thực hiện **tối thiểu 01 tuần (40 tiết)/năm, tối đa 04 tuần (160 tiết)/năm**.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tránh trùng lặp, không đăng ký cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia từ hai lớp trở lên trong cùng một thời gian và không thay thế, bổ sung CBCCVC sau khi Sở Nội vụ đã xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

³ Theo Điều 4 Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ quy định về đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Thực hiện việc đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ gửi về Sở Nội vụ cùng thời điểm báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo các quy định hiện hành⁴ cho đến khi có văn bản hướng dẫn thực hiện theo Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ⁵.

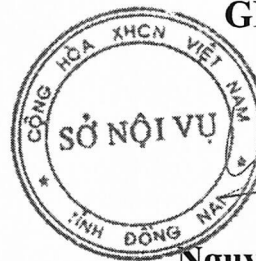
6. Thực hiện kịp thời chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (qua phòng QLBC&CCVC) để hướng dẫn, phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- GD, các PGD Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, QLBC&CCVC.

Tung



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tú

⁴ Thông tư số 36/2018/TT-BT ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC và Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND.

⁵ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

PHỤ LỤC
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2022
(Kèm theo Công văn số /SNV-QLBC&CCVC ngày tháng 01 năm 2022 của Sở Nội vụ)

Stt	Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng	Số lượng (lượt người)	Dự kiến số lớp	Thời gian dự kiến	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
I. Các chương trình bồi dưỡng tổ chức tại tỉnh							
Quý I							
1	Bồi dưỡng nghiệp vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt chuẩn viên chức dân số	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	51	01 lớp	Tháng 3	Sở Y tế	
2	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên	Viên chức hành chính theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100	01 lớp	Tháng 3	Sở Nội vụ	
3	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	95	01 lớp	Tháng 3	Sở Nội vụ	
4	Bồi dưỡng năng lực cho cán bộ cấp xã, phường, thị trấn làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai	Theo thông báo của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	100	01 lớp	Quý I	Sở LĐTB&XH	
Tổng			346	04 lớp			
Quý II							
5	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính	Viên chức hành chính theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	80	01 lớp	Tháng 4	Sở Nội vụ	
6	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	95	01 lớp	Tháng 4	Sở Nội vụ	

7	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phương pháp hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân	Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện	387	04 lớp	Tháng 5	Sở Nội vụ	
8	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục (khỏi các trường THPT hạng III)	Thực hiện theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	1000	10 lớp	Tháng 5	Sở GD&ĐT	
9	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã	160	02 lớp	Tháng 6	Trường Chính trị tỉnh	
10	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới	Cán bộ, công chức	100	01 lớp	Tháng 6	Sở NN&PTNT	
11	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	190	02 lớp	Tháng 6	Sở Nội vụ	
12	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính	Công chức theo quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng của Bộ Nội vụ; ưu tiên cán bộ, công chức được quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên	100	01 lớp	Tháng 6	Sở Nội vụ	
13	Bồi dưỡng ngạch kế toán viên	Thực hiện theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100	01 lớp	Quý II	Sở Tài chính	
14	Bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức đối ngoại, nghiệp vụ Lễ tân đối ngoại	Đối tượng có vị trí việc làm phù hợp	380	03 lớp	Quý II	Sở Ngoại vụ	
15	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế	Thực hiện theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Y tế, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	500	05 lớp	Quý II	Sở Y tế	
16	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ sư chuyên ngành Khoa học và Công nghệ	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Khoa học và Công nghệ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	47	01 lớp	Quý II	Sở KH&CN	
17	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Phương pháp viên hạng III	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	40	01 lớp	Quý II	Sở VHTT&DL	

18	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Di sản văn hóa III	theo quy định của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	40	01 lớp	Quý II		
19	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp lưu trữ	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	80	01 lớp	Quý II	Sở Nội vụ (Chi cục VTLT)	
20	Bồi dưỡng năng lực cho cán bộ cấp xã, phường, thị trấn làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai	Đối tượng có vị trí việc làm phù hợp	100	01 lớp	Quý II	Sở LĐTB&XH	
Tổng			3399	36 lớp			
Quý III							
21	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới	Cán bộ, công chức cấp xã	100	01 lớp	Tháng 7	Sở NN&PTNT	
22	Bồi dưỡng chuyên sâu chức danh công chức cấp xã	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	80	01 lớp	Tháng 7	Trường Chính trị tỉnh (phối hợp Sở Tư pháp)	
23	Bồi dưỡng chuyên sâu chức danh công chức cấp xã	Công chức Văn hóa - Xã hội	80	01 lớp	Tháng 7	Trường Chính trị tỉnh (phối hợp Sở VH&TT&DL, Sở LĐTB&XH)	
24	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	285	03 lớp	Tháng 7	Sở Nội vụ	
25	Bồi dưỡng chuyên sâu chức danh công chức cấp xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	80	01 lớp	Tháng 8	Trường Chính trị tỉnh	
26	Bồi dưỡng chuyên sâu chức danh công chức cấp xã	Công chức Tài chính - Kế toán	80	01 lớp	Tháng 8	Trường Chính trị tỉnh (phối hợp Sở Tài chính)	
27	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới	Cán bộ, công chức	100	01 lớp	Tháng 8	Sở NN&PTNT	

28	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	95	02 lớp	Tháng 8	Sở Nội vụ	
29	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên	Viên chức hành chính theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100	01 lớp	Tháng 8	Sở Nội vụ	
30	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước	Cán bộ, công chức cấp xã	180	02 lớp	Tháng 9	Trường Chính trị tỉnh	
31	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Thực hiện theo quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ	100	01 lớp	Tháng 9	Sở Nội vụ	
32	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	95	01 lớp	Tháng 9	Sở Nội vụ	
33	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên	Viên chức hành chính theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100	01 lớp	Tháng 9	Sở Nội vụ	
34	Bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cơ quan nhà nước	Đối tượng có vị trí việc làm phù hợp	120	04 lớp	Quý III	Sở TT&TT	
35	Bồi dưỡng kỹ năng biên phiên dịch Tiếng Anh	Đối tượng có vị trí việc làm biên phiên dịch Tiếng Anh	35	01 lớp	Quý III	Sở Ngoại vụ	
36	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về pháp luật quốc tế	Đối tượng có vị trí việc làm liên quan	30	01 lớp	Quý III	Sở Tư pháp	
37	Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	Đối tượng 2, 3, 4 được quy định tại Kế hoạch số 478/KH-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh	320	03 lớp	Quý III	Ban Dân tộc	
38	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp lưu trữ	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	80	01 lớp	Quý III	Sở Nội vụ (Chi cục VTLT)	
39	Bồi dưỡng tương đương lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	267	03 lớp	Quý II	Sở Y tế	

40	Bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn, hỗ trợ cai nghiện ma túy	Viên chức thuộc cơ sở Điều trị nghiện ma túy, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100	01 lớp	Quý III	Sở LĐTB&XH	
41	Bồi dưỡng nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	30	01 lớp	Quý III	Sở Tư pháp	
Tổng			2457	32 lớp			
Quý IV							
42	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nội vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	190	01 lớp	Tháng 10	Sở Nội vụ	
43	Bồi dưỡng chuyên sâu chức danh công chức cấp xã	Công chức ĐC-XD-NN-MT	80	01 lớp	Tháng 10	Trường Chính trị tỉnh (phối hợp Sở Xây dựng, Sở NN&PTNT, Sở TNMT)	
Tổng			270	02 lớp			
Tổng Quý 1 + Quý 2 + Quý 3 + Quý 4			6472	74 lớp			
II. Các chương trình cử đi theo kế hoạch/thông báo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị							
1	Đào tạo trình độ tiến sĩ	Cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 6, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, phù hợp nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	46			Theo phân cấp quản lý	
2	Đào tạo trình độ thạc sĩ		302				
3	Bồi dưỡng cấp sở và tương đương	Thực hiện theo Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng của Bộ Nội vụ và thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	63			Sở Nội vụ	
4	Bồi dưỡng cấp huyện và tương đương		35				
5	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp	Thực hiện theo Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng của Bộ Nội vụ và thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; ưu tiên cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện.	20				

6	Ngạch khác (Kế toán viên chính, Thanh tra viên cao cấp, Thanh tra viên chính, Thanh tra viên, Kiểm dịch động vật, Văn thư...)	Thực hiện theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	100		Sở Nội vụ (phối hợp với các sở, ngành liên quan)	
7	Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	50		Thanh tra tỉnh	
8	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp khác (Bảo vệ rừng, Giảng viên GDNN hạng...)	Thực hiện theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	332		Các sở, ngành phối hợp với Sở Nội vụ	
9	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC	Thực hiện theo Quyết định số 1234/QĐ-BNV ngày 03/12/2021 của Bộ Nội vụ	40	Thực hiện theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	
10	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Công tác xã hội	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	40	Theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Sở LĐTB&XH	
11	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III	Theo quy định tại Quyết định ban hành chương trình tài liệu bồi dưỡng của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm	120	Theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Sở NN&PTNT	
Tổng			1148			

Ghi chú:

- Các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị thực hiện theo Kế hoạch được Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt; các lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh thực hiện theo văn bản triển khai của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Kế hoạch của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng tỉnh.
- Đối với bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành giáo dục, bồi dưỡng cán bộ không chuyên trách, đề nghị địa phương chủ động bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị
- Đối với chương trình bồi dưỡng đạo đức công vụ, phòng chống tham nhũng đề nghị các đơn vị chủ động bồi dưỡng cho CBCCVC thuộc quyền quản lý.